

Số: 67/2017/QĐST- HNGĐ

Ngọc Hôi, ngày 31 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Hồ sơ việc dân sự thụ lý số 123/2017/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2017 của : Người yêu cầu: Anh Nguyễn Văn M – sinh năm: 1970 và chị Mai Thị H – sinh năm 1972; Cùng cư trú tại: Thôn Ng, xã B, huyện Ng H, tỉnh KT.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

- Căn cứ vào Điều 55; 81; 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Văn M - Sinh năm 1970

Chị Mai Thị H – Sinh năm 1972

Cùng cư trú tại: Thôn Ng, xã B, huyện Ng.H, tỉnh KT.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn M và chị Mai Thị H thỏa thuận cùng thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Mai Thị H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dạy và chăm sóc con chung là Nguyễn Ngọc Bảo A – sinh ngày 06/06/2012 cho đến khi cháu Nguyễn Ngọc Bảo A đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được. Anh Nguyễn Văn M không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Căn cứ Điều 144, khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Anh Nguyễn Văn M và chị Mai Thị H mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh M, chị H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số: AA/2014/0001831 ngày 16/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi. Anh M và chị H đã nộp xong tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- UBND Phường D, TP KT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Văn Thuận